

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 04/2021/QĐST- HNGĐ

V, ngày 02 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 7, Điều 26; Điều 35; Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 03/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

*Người yêu cầu*

Chị Đậu Thị T, sinh năm 1996

Địa chỉ nơi làm việc: Công ty L, khu công nghiệp Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm B, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Anh Chu Văn H, sinh năm 1991

Nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm X, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người yêu cầu, biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện V: Chị và anh Chu Văn H đăng ký kết hôn vào ngày 17/02/2016, tại Ủy ban nhân dân xã Lạng Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Chị T và anh H đều xác nhận: Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không có hạnh phúc, rất căng thẳng. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay.

Mâu thuẫn vợ chồng rất trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ. Cả 02 vợ chồng đã đi đến thống nhất chấm dứt quan hệ hôn nhân, Cả 02 vợ chồng cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T và anh H thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Chu Gia B, sinh ngày 22/6/2016 và Chu Đức T, sinh ngày 03/2/2018. Hiện chị T là người trực

tiếp nuôi cả 02 con chung. Chị Đậu Thị T và anh Chu Văn H yêu cầu công nhận thỏa thuận về việc nuôi con chung: Giao cho chị T nuôi dưỡng 02 con chung là Chu Gia B, sinh ngày 22/6/2016 và Chu Đức T, sinh ngày 03/2/2018. Cả anh H và chị T đều không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra cả 02 bên đương sự không yêu cầu giải quyết vấn đề nào khác.

Về lệ phí: Chị Đậu Thị T và anh Chu Văn H thỏa thuận anh H chịu Toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Đậu Thị T và anh Chu Văn H.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Đậu Thị T và anh Chu Văn H. Giao cho chị T nuôi dưỡng 02 con chung là Chu Gia B, sinh ngày 22/6/2016 và Chu Đức T, sinh ngày 03/2/2018. Cả anh H và chị T đều không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền được thăm nom con chung không ai được cản chớ anh H thực hiện quyền này.

**2. Về lệ phí:** Anh Chu Văn H phải chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số 0000331 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh H đã nộp đủ tiền lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Lạng Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Thân Văn Hiếu**